

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hán Thị H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Khu 4, xã T1, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn*: Anh Hà Anh P, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu 4, xã T1, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hán Thị H và anh Hà Anh P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Hán Thị H và anh Hà Anh P có 02 con chung, tên là: Hà Phương A, sinh ngày 20/10/2015 và Hà Anh Th, sinh ngày 07/8/2017. Khi ly hôn, chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung là cháu Hà Phương A và Hà Anh Th. Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người

trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp*: Chị Hán Thị H và anh Hà Anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Hán Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số: 0002009 ngày 11 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Thọ. Chị H được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã T1, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Minh Hoà**